

Bản án: 449/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 04 - 12 - 2025

V/v “*Tranh chấp hôn nhân và
gia đình về ly hôn, nuôi con chung*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Bửu Khánh

2. Bà Nguyễn Thị Cẩm Bình

- Thư ký phiên Tòa: Bà Võ Thị Mỹ Nhan - là thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 – An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – An Giang tham gia phiên tòa: Bà Thị Xà Ly – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 – An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 369/2025/TLST-HNGĐ, ngày 19 tháng 5 năm 2025 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình về “Ly hôn, nuôi con chung” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 245/2025/QĐXXST-HNGĐ, ngày 14 tháng 10 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh Phạm Việt H, sinh năm: 1986 (có đơn xin vắng mặt)

Nơi cư trú: 32 Nguyễn Văn Cừ, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang

- *Bị đơn:* Chị Phan Thị Ngọc V, sinh năm: 1989 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp Nguyễn Văn Thới, xã Thạnh Hưng, tỉnh An Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, nguyên đơn anh Phạm Việt H trình bày: Anh và chị Phan Thị Ngọc V tự tìm hiểu quen biết, được gia đình cha mẹ hai bên tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân phường Vĩnh L, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang (nay là phường Rạch Giá, tỉnh An Giang) chứng nhận kết hôn. Vợ chồng chung sống với nhau thường xuyên phát sinh mâu thuẫn bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cự cãi với nhau, sống không có hạnh phúc nên vào năm 2022 giữa anh và chị V đã không còn chung sống vợ chồng với nhau cho đến nay. Anh H cho rằng giữa anh và chị V không thể hàn gắn để chung sống hạnh phúc với nhau nên yêu cầu được ly hôn chị V.

Về con chung, anh xác định anh và chị V có hai con chung tên Phạm Ngọc Quỳnh H, sinh ngày 22/3/2015 và Phạm Quỳnh Bảo N, sinh ngày 30/7/2016. Hiện hai con đang sống cùng với anh H. Anh yêu cầu được quyền tiếp tục nuôi dưỡng hai con trên cơ sở xem xét theo nguyện vọng của con. Về tài sản và nợ chung, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn chị Phan Thị Ngọc V không giao nộp bản khai thể hiện ý kiến hoặc có văn bản phản đối với các yêu cầu khởi kiện của anh H và vắng mặt qua các lần mời của Tòa.

Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án:

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của thẩm phán, thư ký và Hội đồng xét xử, nguyên đơn đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên còn vi phạm thời hạn chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát, đề nghị khắc phục. Riêng bị đơn thực hiện không đúng quy định tại Điều 70,72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan hệ hôn nhân: Anh H, chị V có đăng ký kết hôn nên hôn nhân của anh chị được công nhận là hợp pháp. Anh H trình bày anh và chị V đã ly thân nhau từ năm 2022 cho đến khi khởi kiện điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân của các đương sự đã mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên không thể xây dựng gia đình hạnh phúc theo Điều 19 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, điểm a khoản 3 Điều 4 Nghị quyết số 01/2024/NQ- HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong giải quyết vụ việc về hôn nhân và gia đình. Căn cứ quy định Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, đề nghị chấp nhận yêu cầu của anh H về việc xin ly hôn chị V.

Về con chung, căn cứ quy định tại Điều 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, đề nghị giao hai con chung tên Phạm Ngọc Quỳnh H, sinh ngày 22/3/2015 và Phạm Quỳnh Bảo N, sinh ngày 30/7/2016 cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng trên cơ sở xem xét theo nguyện vọng của các con. Chị V không phải cấp dưỡng nuôi con do anh H không yêu cầu.

Về tài sản và nợ chung: Không yêu cầu nên đề nghị không giải quyết.

Về án phí: đề nghị áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, buộc anh H nộp án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về trình tự tố tụng: Anh Phạm Việt H khởi kiện yêu cầu được ly hôn, nuôi con chung với chị Phan Thị Ngọc V nên đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình về ly hôn nuôi, con chung được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Chị V với tư cách là bị đơn có nơi cư trú tại xã Thạnh Hưng, tỉnh An Giang nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 5 - An Giang.

Anh Phạm Việt H với tư cách là nguyên đơn có đơn xin vắng mặt, riêng chị V là bị đơn đã được tổng đạt hợp lệ văn bản tố tụng của Tòa án như Thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp về việc kiểm tra việc tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên Tòa cho chị V thông qua người thân trong gia đình nhưng chị V vắng mặt qua các lần mời của Tòa không rõ lý do. Vì vậy, Tòa án nhân dân khu vực 5 – An Giang căn cứ quy định tại khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với anh H và chị V.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh H xác định anh và chị V tự tìm hiểu quen biết trước và đi đến hôn nhân có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân phường Vĩnh L, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang (nay là phường Rạch Giá, tỉnh An Giang) chứng nhận kết hôn nên hôn nhân của anh chị được xem là hợp pháp. Quá trình chung sống giữa anh H và chị V xảy ra nhiều mâu thuẫn, đời sống chung vợ chồng không thể kéo dài, giữa anh H và chị V đã ly thân từ năm 2022 cho đến nay, anh chị đã không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau, vi phạm quyền và nghĩa vụ của vợ chồng, mục đích để xây dựng hôn nhân lâu dài bền vững không đạt được, bản thân chị V cũng không có thiện chí để hòa giải nhằm hàn gắn tình cảm vợ chồng, chị vắng mặt qua các lần mời của Tòa, hiện tại anh H xác định anh đã không còn sống chung với chị V từ năm 2022 nên xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa anh H và chị V đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận cho anh Phạm Việt H được ly hôn chị Phan Thị Ngọc V.

[2.2] Về con chung: Anh H xác định anh và chị V có hai con chung tên Phạm Ngọc Quỳnh H, sinh ngày 22/3/2015 và Phạm Quỳnh Bảo N, sinh ngày 30/7/2016. Hiện hai con đang sống cùng với anh H. Anh H yêu cầu được quyền tiếp tục nuôi dưỡng hai con trên cơ sở xem xét theo nguyện vọng của con. Hội đồng xét xử xét thấy các con Quỳnh H và Bảo N có ý kiến được tiếp tục sống với anh H, phía chị V cũng không có ý kiến phản đối nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh H giao hai con chung Phạm Ngọc Quỳnh Hương, sinh ngày 22/3/2015 và Phạm Quỳnh Bảo N, sinh ngày 30/7/2016 cho anh H nuôi dưỡng. Anh H không yêu cầu chị V cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét. Chị V có quyền đến thăm nom, chăm sóc, dạy dỗ con chung không ai có quyền cản trở.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[3] Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Do yêu cầu của anh H được chấp nhận nên anh H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí mà anh H đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 08 ngày 19 tháng 5 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Giồng Riềng (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 5 - An Giang). Anh H đã nộp đủ án phí nên không phải nộp thêm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 của

Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5, Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng áp phí lệ phí Tòa án:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho anh Phạm Việt H được ly hôn với chị Phan Thị Ngọc V.

2. Về con chung: Xử giao hai con chung Phạm Ngọc Quỳnh H, sinh ngày 22/3/2015 và Phạm Quỳnh Bảo N, sinh ngày 30/7/2016 cho anh Phạm Việt H trực tiếp nuôi dưỡng, chị Phan Thị Ngọc V không phải cấp dưỡng nuôi con do anh H không yêu cầu.

Chị V được quyền đến thăm nom, chăm sóc, dạy dỗ con chung không ai có quyền cản trở.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

4. Về án phí: Buộc anh Phạm Việt H phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí mà anh H đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 08 ngày 19 tháng 5 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 5 - An Giang). Anh H đã nộp đủ án phí nên không phải nộp thêm.

Báo cho các bên đương sự được biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định là 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND KV5-AG;
- THADS tỉnh;
- Các đương sự;
- UBND xã Thạnh Hưng;
- Lưu HS, VP.

Nguyễn Thị Cẩm Hương